



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM**

Xây những giá trị, dựng những ước mơ

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2021

**QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2017-2022 TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX**

=====

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (VINACONEX).
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (VINACONEX).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty cổ phần VINACONEX tiến hành bầu cử Thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo các nội dung dưới đây:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số V487/2021-VCG/VSD-ĐK do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 29/3/2021) trực tiếp tham dự ĐHĐCĐ.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

2.1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (theo khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 20 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty):

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty;
- c. Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Thành viên độc lập HĐQT (theo khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020):

- a. Không phải là người đang làm việc cho Tổng công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Tổng công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Tổng công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Tổng công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Tổng công ty, trừ các khoản phụ cấp mà Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Tổng công ty; là người quản lý của Tổng công ty hoặc công ty con của Tổng công ty;
- d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty;
- e. Không phải là người đã từng làm Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Tổng công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 3. Đề cử ứng cử viên và số lượng Thành viên độc lập HĐQT được bầu

3.1. Đề cử ứng cử viên HĐQT (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 25 Điều lệ Tổng công ty)

- a. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Tổng công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Tổng công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Tổng công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Tổng công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Tổng công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Tổng công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần phổ thông của Tổng công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Tổng công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% trở lên tổng số cổ phần phổ thông của Tổng công ty được đề cử tối đa chín (09) ứng cử viên hoặc toàn bộ số ứng cử viên nếu cơ cấu Hội đồng quản trị có nhiều hơn 9 thành viên.
- b. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu Thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3.2. Số lượng Thành viên độc lập HĐQT được bầu

ĐHĐCĐ đã thông qua Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022 là 05 người và số lượng Thành viên độc lập HĐQT được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 là: **01 người**.

Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

4.1. Danh sách ứng cử viên Thành viên độc lập HĐQT:

Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

4.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát Phiếu bầu Thành viên độc lập HĐQT;
- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết bầu Thành viên độc lập HĐQT kèm theo mã số tham dự của cổ đông;
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Bầu cử đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông tiến hành bầu tối đa cho số lượng Thành viên độc lập HĐQT được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

Điều 5. Phương thức bầu cử

- 5.1. Việc biểu quyết bầu Thành viên độc lập Hội đồng quản trị thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- 5.2. Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết bầu tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số Thành viên độc lập HĐQT được Đại hội cổ đông thông qua;
- 5.3. Cổ đông chọn một trong hai phương pháp sau đây để bầu Thành viên độc lập HĐQT:
 - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu: cổ đông chỉ cần tích dấu “X” hoặc “√” vào ô trống của từng ứng cử viên mà mình bầu (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng cử viên mà mình không bầu). Số phiếu bầu của từng ứng cử viên được chọn là kết quả chia đều của Tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông chia cho số ứng cử viên được lựa chọn.
 - Bầu cử bằng phương pháp ghi số quyền biểu quyết bầu: cổ đông ghi trực tiếp số quyền biểu quyết bầu vào ô trống của các ứng cử viên mà mình bầu. Số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên được bầu không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

Ghi chú:

- ❖ Cổ đông chỉ lựa chọn một trong hai phương pháp nêu tại điều 5.3 để thực hiện bầu Thành viên độc lập HĐQT trong 1 phiếu bầu. Nếu cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện đồng thời cả hai phương pháp nêu trên trong 1 phiếu bầu thì phiếu bầu của cổ đông/đại diện cổ đông là **không hợp lệ**.
- ❖ Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có giấy ủy quyền*), người được ủy quyền (đại diện cổ đông) có đầy đủ quyền biểu quyết/bầu cử.

Điều 6. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- 6.1. Phiếu bầu không theo mẫu quy định của Tổng công ty, không có dấu của Tổng công ty.
- 6.2. Phiếu bầu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- 6.3. Phiếu bầu có Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông/đại diện cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên được bầu vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của cổ đông/đại diện cổ đông đó.
- 6.4. Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
- 6.5. Phiếu bầu quá số lượng Thành viên độc lập HĐQT đã được Đại hội thông qua.
- 6.6. Cổ đông/đại diện cổ đông sử dụng cả hai phương pháp bầu (Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu và Bầu cử bằng phương pháp ghi số quyền biểu quyết bầu) trong 1 phiếu bầu.
- 6.7. Phiếu bầu không dán tem ghi các thông tin về cổ đông.

Điều 7. Ban Bầu cử, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

7.1. Ban Bầu cử

- a. Ban Bầu cử do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- b. Ban Bầu cử có trách nhiệm:
 - Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;
 - Phát phiếu bầu cử;
 - Tiến hành kiểm phiếu;
 - Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- c. Thành viên có tên trong danh sách đề cử và ứng cử làm Thành viên độc lập HĐQT không được tham gia vào trong Ban Bầu cử.

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- a. Ban Bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu hoặc sau 15 (mười lăm) phút kể từ thời điểm Chủ tọa tuyên bố bắt đầu thời gian bỏ phiếu, tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước;
- c. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- d. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Bầu cử công bố trước Đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử thành viên độc lập HĐQT

- 8.1. Người trúng cử Thành viên độc lập HĐQT được xác định theo số quyền biểu quyết bầu mà ứng cử viên nhận được tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên nhận được số quyền biểu quyết bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng Thành viên độc lập HĐQT được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- 8.2. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số quyền biểu quyết bầu như nhau cho thành viên độc lập cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số quyền biểu quyết bầu ngang nhau đó.

Điều 9. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- 9.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Bầu cử phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tổng số quyền biểu quyết bầu của các cổ đông tham gia bỏ phiếu (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; Tổng số quyền biểu quyết bầu nhận được của từng ứng cử viên vào HĐQT;
- 9.2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10. Xử lý khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 10 Điều, được đọc công khai và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

HƯỚNG DẪN

BẦU DÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua số lượng **Thành viên độc lập HĐQT được bầu bổ sung tại ĐHCĐ là 01 người.**

Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết bầu Thành viên độc lập HĐQT của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$(1.000.000 \times 1) = 1.000.000$ quyền biểu quyết bầu Thành viên độc lập HĐQT.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dòn phiếu cho các ứng cử viên Thành viên độc lập HĐQT theo một trong hai phương pháp sau:

- 1. Phương pháp thứ nhất - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu:** Cổ đông Nguyễn Văn A chỉ cần tích dấu "X" hoặc "√" vào ô trống tương ứng cho ứng cử viên Thành viên độc lập HĐQT mà mình bầu, tối đa là 1 ứng viên (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu).
- 2. Phương pháp thứ hai - Bầu cử bằng phương pháp ghi số quyền biểu quyết bầu:** Cổ đông Nguyễn Văn A ghi trực tiếp số quyền biểu quyết bầu cụ thể vào ô trống tương ứng của ứng cử viên Thành viên độc lập HĐQT mà mình lựa chọn bầu, tối đa là 1 ứng viên. Số quyền biểu quyết bầu cho ứng cử viên Thành viên độc lập HĐQT tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông Nguyễn Văn A đối với ứng cử viên đó. Tổng cộng số quyền biểu quyết bầu mà cổ đông Nguyễn Văn A bầu cho ứng cử viên Thành viên độc lập HĐQT được bầu không được vượt quá tổng số quyền biểu quyết bầu của mình (1.000.000).

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- a. Phiếu bầu không theo mẫu do Tổng công ty quy định, không có dấu của Tổng công ty trên Phiếu bầu.
- b. Tổng số quyền biểu quyết bầu cho các ứng cử viên Thành viên độc lập HĐQT mà cổ đông Nguyễn Văn A bầu vượt quá 1.000.000.
- c. Số ứng viên Thành viên độc lập HĐQT cổ đông Nguyễn Văn A bầu vượt quá 1 người.
- d. Phiếu bầu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên Thành viên độc lập HĐQT đã được ĐHCĐ thông qua.
- e. Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông Nguyễn Văn A.
- f. Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện đồng thời cả hai phương pháp bầu trong 1 phiếu bầu.
- g. Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử đã được Đại hội cổ đông thông qua.